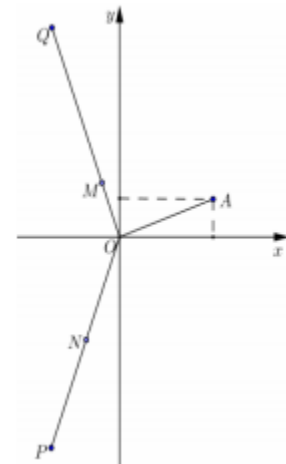


Câu 19. Cho số phức z thỏa mãn $|z| = \frac{\sqrt{2}}{2}$ và điểm A trong hình vẽ bên là điểm biểu diễn của z . Biết rằng trong hình vẽ bên, điểm biểu diễn của số phức $w = \frac{1}{iz}$ là một trong bốn điểm M, N, P, Q . Khi đó điểm biểu diễn của số phức w là

- A. Điểm Q B. Điểm M
C. Điểm N D. Điểm P

(THPT CHUYÊN ĐH VINH LẦN 1)



Lời giải

Đặt $z = x + yi (x, y > 0)$, khi đó $|z| = \sqrt{x^2 + y^2} = \frac{\sqrt{2}}{2} \Leftrightarrow x^2 + y^2 = \frac{1}{2}$ và $x > y$ (hình vẽ)

$$\text{Ta có } w = \frac{1}{iz} = -\frac{i}{x + yi} = -\frac{i(x - yi)}{(x + yi)(x - yi)} = -\frac{y + xi}{x^2 + y^2} = -2y - 2xi$$

Vì $x, y > 0$ nên điểm biểu diễn số phức w là $(-2y; -2x)$ đều có hoành độ, tung độ âm.

$$\text{Đồng thời } x > y \Leftrightarrow -2y > -2x \Rightarrow x_w < y_w < 0 \text{ và } |w| = 2\sqrt{x^2 + y^2} = \sqrt{2} = 2|z|$$

Dựa vào hình vẽ, điểm P chính là điểm cần tìm vì điểm N tuy thỏa mãn $x_w < y_w < 0$ nhưng độ dài ON xấp xỉ bằng độ dài OA . **Chọn D**

Câu 20. Cho số phức $z = x + yi (x, y \in \mathbb{R})$ thỏa mãn $|z - 6 + 8i| = 5$ và có môđun nhỏ nhất. Tính tổng $x + y$

- A. $x + y = -3$ B. $x + y = -1$ C. $x + y = 1$ D. $x + y = 2$

(SỞ GD&ĐT QUẢNG NAM)

Lời giải

Dựa vào ví dụ, ta phát triển dạng toán Min-Max số phức như sau

Tập hợp các điểm $M(z)$ thỏa điều kiện $|z - (a + bi)| = R (R > 0)$ là đường tròn (C) có tâm $I(a; b)$ và bán kính R

Chứng minh. Gọi $z = x + yi, (x, y \in \mathbb{R})$

$$\text{Theo giả thiết } |z - (a + bi)| = R \Leftrightarrow |(x - a) + (y + b)i| = R$$

$$\Leftrightarrow \sqrt{(x - a)^2 + (y + b)^2} = R \Leftrightarrow (x - a)^2 + (y + b)^2 = R^2$$

Vậy tập hợp các điểm $M(z)$ là đường tròn (C) có tâm $I(a; b)$ và bán kính R

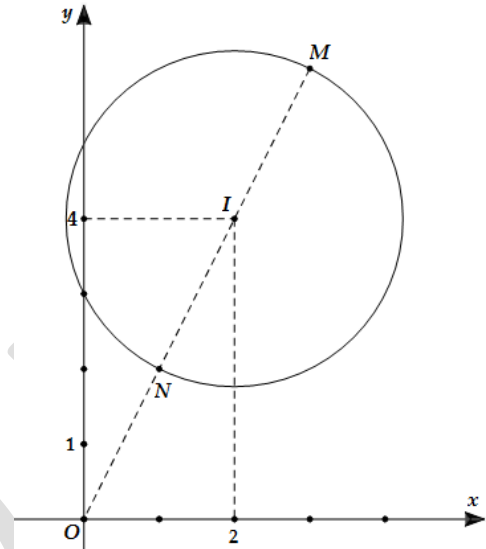
Ví dụ 21. Trong các số phức z thỏa mãn điều kiện $|z - 2 - 4i| = \sqrt{5}$. Tìm $\max|z|$

- A. $\max|z| = 3\sqrt{5}$ B. $\max|z| = 5$ C. $\max|z| = \sqrt{5}$ D. $\max|z| = \sqrt{13}$

Hướng dẫn giải

Tập hợp các điểm $M(z)$ là đường tròn (C) có tâm $I(2;4)$ và bán kính $R = \sqrt{5}$

Vậy $\max|z| = OM = OI + R = \sqrt{2^2 + 4^2} + \sqrt{5} = 3\sqrt{5}$ **Chọn A.**



***Hỏi thêm:**

a) Tìm $\min|z|$

$$\min|z| = ON = OI - R = \sqrt{2^2 + 4^2} - \sqrt{5} = \sqrt{5}$$

b) Tìm số phức z có môđun lớn nhất, nhỏ nhất.

Phương trình đường thẳng OI là $y = 2x$.

Tọa độ hai điểm M, N là nghiệm của hệ phương trình

$$\begin{cases} y = 2x \\ (x-2)^2 + (y-4)^2 = 5 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} y = 2x \\ 5x^2 - 20x + 15 = 0 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 1 \\ x = 3 \end{cases}; \begin{cases} y = 2 \\ y = 6 \end{cases}$$

Số phức z có môđun lớn nhất là $z = 3 + 6i$ tương ứng với điểm $M(3;6)$

Số phức z có môđun nhỏ nhất là $z = 1 + 2i$ tương ứng với điểm $N(1;2)$

Ví dụ 22. Trong các số phức z thỏa mãn điều kiện $|z - 5i| \leq 3$. Nếu số phức z có môđun nhỏ nhất thì phần ảo bằng bao nhiêu?

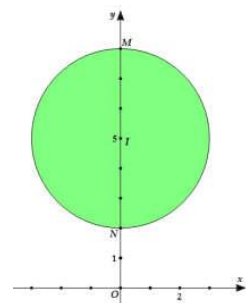
- A. 0 B. 3 **C. 2** D. 4

Hướng dẫn giải

Tập hợp các điểm $M(z)$ là đường tròn (C) có tâm $I(0;5)$

và bán kính $R = 3$

Số phức z có môđun nhỏ nhất là $z = 2i$ ứng với điểm $N(0;2)$. **Chọn C**



Tổng quát. Trong các số phức z thỏa mãn $|z - z_1| = r_1$ ($r_1 > 0$). Tìm giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của $P = |z - z_2|$

Gọi $I(z_1); N(z_2)$ và $M(z)$. Tính $IN = |z_1 - z_2| = r_2$

Khi đó, $\max P = NM_1 = r_1 + r_2$ và $\min P = NM_2 = |r_1 - r_2|$

Truy cập: [hoc360](http://hoc360.com).



miễn phí

Áp dụng

Câu 1.(THPT CHUYÊN KHTN - LẦN 1) Trong các số phức z thỏa mãn điều kiện $|(1+i)z+1-7i|=\sqrt{2}$.

Tìm $\max|z|$

A. $\max|z|=1$

B. $\max|z|=2$

C. $\max|z|=7$

D. $\max|z|=6$

Hướng dẫn giải

$$\text{Ta có } |(1+i)z+1-7i|=\sqrt{2} \Leftrightarrow |1+i| \left| z + \frac{1-7i}{1+i} \right| = \sqrt{2} \Leftrightarrow |z-(3+4i)|=1$$

Vì $|(3+4i)-0|=5$ nên $\max|z|=r_1+r_2=1+5=6$. **Chọn D**

Câu 2. Tìm giá trị lớn nhất của $|z|$ biết rằng z thỏa điều kiện $\left| \frac{-2-3i}{3-2i}z+1 \right|=1$

A. $\max|z|=1$

B. $\max|z|=2$

C. $\max|z|=\sqrt{2}$

D. $\max|z|=3$

Hướng dẫn giải

$$\text{Ta có } \left| \frac{-2-3i}{3-2i}z+1 \right|=1 \Leftrightarrow |-iz+1|=1 \Leftrightarrow |-i| \left| z + \frac{1}{-i} \right| = 1 \Leftrightarrow |z-(-i)|=1$$

Vì $|(-i)-0|=1$ nên $\max|z|=r_1+r_2=1+1=2$ **Chọn B**

Câu 3. Trong các số phức z thỏa mãn điều kiện $|z-2-4i|=|z-2i|$. Biết rằng số phức $z=x+yi$, $(x, y \in \mathbb{R})$ có môđun nhỏ nhất. Tính $P=x^2+y^2$

A. $P=10$

B. $P=8$

C. $P=16$

D. $P=26$

Hướng dẫn giải

Gọi $z=x+yi$ ($x, y \in \mathbb{R}$). Ta có $|z-2-4i|=|z-2i| \Leftrightarrow |(x-2)+(y-4)i|=|x+(y-2)i|$

$$\Leftrightarrow \sqrt{(x-2)^2+(y-4)^2}=\sqrt{x^2+(y-2)^2} \Leftrightarrow x^2-4x+4+y^2-8y+16=x^2+y^2-4y+4$$

$$\Leftrightarrow 4x+4y-16=0 \Leftrightarrow y=4-x$$

$$\text{Do đó } |z| = \sqrt{x^2 + y^2} = \sqrt{x^2 + (4-x)^2} = \sqrt{2x^2 - 8x + 16} = \sqrt{2(x-2)^2 + 8} \geq 2\sqrt{2}$$

Dấu "=" xảy ra $\Leftrightarrow x=2 \Rightarrow y=2$. Vậy $P=2^2+2^2=8$. **Chọn B**

Câu 4. (ĐỀ THPT LẦN 5 – 2017) Cho số phức z thỏa mãn $|z-4|+|z+4|=10$. Giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của $|z|$ lần lượt là

- A. 10 và 4 B. 5 và 4 C. 4 và 3 **D. 5 và 3**

Hướng dẫn giải

Gọi $z = x + yi$ ($x, y \in \mathbb{R}$). Theo giả thiết, ta có $|z-4|+|z+4|=10$

$$\Leftrightarrow |(x-4) + yi| + |(x+4) + yi| = 10 \Leftrightarrow \sqrt{(x-4)^2 + y^2} + \sqrt{(x+4)^2 + y^2} = 10 \quad (*)$$

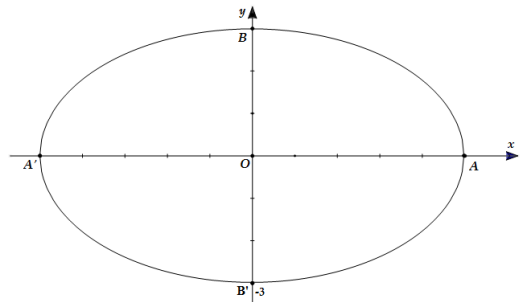
Gọi $M(x; y)$, $F_1(-4;0)$ và $F_2(4;0)$

Khi đó $(*) \Leftrightarrow MF_1 + MF_2 = 10$ nên tập hợp các

điểm $M(z)$ là đường elip (E) .

Ta có $c=4; 2a=10 \Leftrightarrow a=5$ và $b^2 = a^2 - c^2 = 9$

Do đó, phương trình chính tắc của (E) là $\frac{x^2}{25} + \frac{y^2}{9} = 1$



Vậy $\max |z| = OA = OA' = 5$ và $\min |z| = OB = OB' = 3$. **Chọn D**

Câu 5. Biết số phức $z = x + yi$, ($x, y \in \mathbb{R}$) thỏa mãn đồng thời điều kiện $|z - (3 + 4i)| = \sqrt{5}$ và biểu thức $P = |z + 2|^2 - |z - i|^2$ đạt giá trị lớn nhất. Tính $|z|$.

- A. $|z| = \sqrt{33}$ B. $|z| = 50$ C. $|z| = \sqrt{10}$ **D. $|z| = 5\sqrt{2}$**

Hướng dẫn giải

Tập hợp các điểm $M(z)$ là đường tròn (C) có tâm $I(3;4)$ và bán kính $R = \sqrt{5}$

$$\text{Ta có } P = |(x+2)^2 + yi|^2 - |x + (y-1)i|^2 = (x+2)^2 + y^2 - [x^2 + (y-1)^2]$$

$$= 4x + 2y + 3 \Leftrightarrow 4x + 2y + 3 - P = 0 \quad (\Delta).$$

Ta tìm P sao cho đường thẳng Δ và đường tròn (C) có điểm chung $\Rightarrow d(I; \Delta) \leq R$

$$\Leftrightarrow \frac{|12 + 8 + 3 - P|}{\sqrt{20}} \leq \sqrt{5} \Leftrightarrow |23 - P| \leq 10 \Leftrightarrow -10 \leq 23 - P \leq 10 \Leftrightarrow 13 \leq P \leq 33.$$

Do đó $\max P = 33$. Dấu "=" xảy ra $\Leftrightarrow \begin{cases} 4x + 2y - 30 = 0 \\ (x-3)^2 + (y-4)^2 = 5 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = 5 \\ y = -5 \end{cases}$

Vậy $|z| = \sqrt{5^2 + 5^2} = 5\sqrt{2}$. **Chọn D**

Câu 23. Cho hai số phức z_1, z_2 thỏa mãn điều kiện $|z_1| = |z_2| = |z_1 - z_2| = 1$.

Tính giá trị của biểu thức $P = \left(\frac{z_1}{z_2}\right)^2 + \left(\frac{z_2}{z_1}\right)^2$

A. $P = 1 - i$

B. $P = -1 - i$

C. $P = -1$

D. $P = 1 + i$

(SỞ GD&ĐT QUẢNG NINH)

Lời giải

Từ giả thiết, ta có $|z_1| = |z_2| = |z_1 - z_2| = 1 \Leftrightarrow \left|\frac{z_1}{z_2}\right| = \left|\frac{z_1}{z_2} - 1\right| = 1$

Đặt $w = \frac{z_1}{z_2} = x + yi$ ($x, y \in \mathbb{R}$), khi đó $\begin{cases} \sqrt{x^2 + y^2} = 1 \\ \sqrt{(x-1)^2 + y^2} = 1 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x^2 + y^2 = 1 \\ x^2 + y^2 = 2x \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = \frac{1}{2} \\ y = \pm \frac{\sqrt{3}}{2} \end{cases}$

Khi đó $P = w^2 + \frac{1}{w} = \left(\frac{1}{2} + \frac{i\sqrt{3}}{2}\right)^2 + \left(\frac{1}{2} - \frac{i\sqrt{3}}{2}\right)^2 = -1$. **Chọn C.**

Câu 24. Tính tích môđun của tất cả các số phức z thỏa mãn $|2z - 1| = |\bar{z} + 1 + i|$, đồng thời điểm biểu diễn z trên mặt phẳng tọa độ thuộc đường tròn tâm $I(1;1)$, bán kính $R = \sqrt{5}$

A. $\sqrt{5}$

B. 3

C. $3\sqrt{5}$

D. 1

(SỞ GD&ĐT THANH HÓA)

Lời giải

Đặt $z = x + yi$ ($x, y \in \mathbb{R}$), khi đó $|2z - 1| = |\bar{z} + 1 + i| \Leftrightarrow |2x - 1 + 2yi| = |x + 1 - (y - 1)i|$

$\Leftrightarrow (2x - 1)^2 + 4y^2 = (x + 1)^2 + (y - 1)^2 \Leftrightarrow 3x^2 + 3y^2 - 6x + 2y - 1 = 0$ (1)

Mà điểm biểu diễn $M_{(z)} \in (C) : (x - 1)^2 + (y - 1)^2 = 5 \Leftrightarrow x^2 + y^2 - 2x - 2y - 3 = 0$ (2)

Lấy (1) - 3.(2), ta được $3x^2 + 3y^2 - 6x + 2y - 1 - 3x^2 - 3y^2 + 6x + 6y + 9 = 0 \Leftrightarrow y = -1$

Thế $y = -1$ vào phương trình (2), ta có:

$x^2 - 2x = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x = 0 \\ x = 2 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} z_1 = -i \\ z_2 = 2 - i \end{cases} \Rightarrow |z_1| \cdot |z_2| = |-i| \cdot |2 - i| = \sqrt{5}$ **Chọn C**

Câu 25. Cho các số phức z, w thỏa mãn $|z + 2 - 2i| = |z - 4i|, w = iz + 1$. Giá trị nhỏ nhất của biểu